

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 50/2025/TLST- HNGĐ ngày 03 tháng 11 năm 2025, giữa:

- Nguyên đơn: Chị Đặng Thị T, sinh năm: 1990.

Địa chỉ: Khu Phố A, xã S, tỉnh Lai Châu.

- Bị đơn: Anh Nguyễn Văn H, sinh năm: 1981.

Địa chỉ: Khu Phố A, xã S, tỉnh Lai Châu.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Ngân hàng T1 Chi nhánh L1 – Phòng G.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Phạm Đình C, chức vụ giám đốc (nay là ông Bùi Tuấn L, chức vụ Quyền giám đốc)

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 54, 55, 57, 58, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và thỏa thuận của các đương sự ngày 20 tháng 01 năm 2026.

XÉT THẤY;

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và thỏa thuận của các đương sự ngày 20 tháng 01 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

- Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Đặng Thị T và anh Nguyễn Văn H.
- Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về quan hệ hôn nhân:** Chị Đặng Thị T và anh Nguyễn Văn H thuận tình ly hôn.

- **Về con chung:** Chị Đặng Thị T và anh Nguyễn Văn H có 2 con chung là cháu Nguyễn Thị Minh N, sinh ngày: 04/7/2014, cháu Nguyễn Minh H1, sinh ngày: 19/09/2019, chị Đặng Thị T và anh Nguyễn Văn H thỏa thuận thống nhất, chị Đặng Thị T sẽ trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cháu Nguyễn Minh H1 và anh Nguyễn Văn H sẽ trực tiếp nuôi dưỡng cháu Nguyễn Thị Minh N cho đến khi các cháu trưởng thành đủ 18 tuổi. Chị T và anh H có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

- **Về cấp dưỡng nuôi con:** Chị Đặng Thị T và anh Nguyễn Văn H không yêu cầu ai phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng anh chị.

- **Về tài sản chung, nợ chung:** Chị Đặng Thị T và anh Nguyễn Văn H tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- **Về án phí:** Nguyên đơn chị Đặng Thị T và bị đơn anh Nguyễn Văn H mỗi người phải chịu 75.000 đồng (*Bảy mươi lăm nghìn đồng*) tiền án phí Hôn nhân & gia đình sơ thẩm. Chị Đặng Thị T tự nguyện nộp toàn bộ án phí của vụ án bao gồm cả phần án phí mà anh Nguyễn Văn H. Như vậy, chị Đặng Thị T phải chịu 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*), án phí Hôn nhân & gia đình sơ thẩm, được khấu trừ vào số tiền 150.000 đồng tạm ứng án phí chị Đặng Thị T đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, Ký hiệu: BLTU/25E, số: 0000246, ngày 30 tháng 10 năm 2025 của chi Thi hành án tỉnh Lai Châu.

Trả lại cho chị Đặng Thị T số tiền 150.000 đồng án phí Hôn nhân & gia đình không giá ngạch và 16.634.000 đồng án phí dân sự có giá ngạch. Tổng cộng: 16.784.000 đồng (*mười sáu triệu bảy trăm tám mươi tư nghìn đồng*), theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, ký hiệu: BLTU/25E, số: 0000246, ngày 30 tháng 10 năm 2025 của chi Thi hành án tỉnh Lai Châu.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lai Châu;
- VKSND khu vực 3 – Lai Châu;
- Phòng Thi hành án khu vực 3-Lai Châu.
- Dương sự;
- UBND xã Sìn Hồ;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Đỗ Mạnh Trang

